

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ XUÂN HƯNG
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Chương trình hành động nhằm cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bám sát các quan điểm phát triển, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, giải pháp chủ yếu, phù hợp với bối cảnh, tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng xã Xuân Hưng giàu đẹp, văn minh, hiện đại, Nhân dân có cuộc sống ấm no hạnh phúc và trở thành đô thị trước năm 2030.

- Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của xã trong giai đoạn 2025 - 2030, phân công trách nhiệm cụ thể, nguồn lực, tiến độ và các điều kiện đảm bảo thực hiện, làm căn cứ để các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, góp phần hoàn thành thắng lợi các mục tiêu đề ra.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

1.1. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng

- Quán triệt, triển khai cụ thể hóa kịp thời, nghiêm túc, đầy đủ các nghị quyết, văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quy định của Trung ương phù hợp với thực tiễn địa phương, đảm bảo tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Ban hành nghị quyết có chất lượng, ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, tính hành động cao, dễ giám sát, kiểm tra. Xây dựng chương trình hành động, chương trình công tác trọng tâm, trọng điểm, rõ tiến độ thời gian để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

- Thực hiện hiệu quả việc phân cấp, phân quyền; đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy đảng, phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp.

1.2. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và đạo đức, kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác dân vận

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập, quán triệt sâu sắc chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; làm tốt công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn, làm rõ những vấn đề mới phát sinh.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) và Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 01/12/2021 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; các Quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên gắn với Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng truyền thông, tăng cường kiểm soát thông tin trên không gian mạng. Chủ động đấu tranh phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; xử lý kịp thời các vấn đề xã hội nhạy cảm.

- Đổi mới nội dung, phương thức công tác tư tưởng; làm tốt công tác giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và các quy định của Đảng, không ngừng nâng cao trình độ, bồi dưỡng tư tưởng và thực hành đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện nghiêm quy định về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên theo chức vụ và phát động, tổ chức thực hiện phong trào nêu gương trong toàn hệ thống chính trị với cam kết chính trị - đạo đức cá nhân hàng năm; thực hiện tốt cơ chế lấy ý kiến Nhân dân, đánh giá về mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của cán bộ và các tổ chức đảng, chính quyền.

- Thực hiện các cơ chế để bảo đảm phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng" và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân trong xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, công tác tiếp công dân, đối thoại với Nhân dân, giải quyết kịp thời những kiến nghị, phản ánh, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân. Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

- Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách về tôn giáo; tăng cường xây dựng lực lượng nòng cốt là người có uy tín trong tôn giáo; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý dứt điểm các vụ việc phát sinh.

1.3. Công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác cán bộ

- Xây dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của hệ thống chính trị địa phương sau sắp xếp. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 23/7/2025 của Ban Bí thư; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ định kỳ; chấn chỉnh, khắc phục tình trạng sinh hoạt mang hình thức đối phó.

- Tăng cường công tác quản lý đảng viên, nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kết nạp đảng viên mới hàng năm.

- Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đổi mới mạnh mẽ công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, đánh giá, miễn nhiệm, từ chức, thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ phù hợp với yêu cầu mới; rà soát, cụ thể hóa xây dựng hệ thống văn bản, các quy định về công tác cán bộ để tổ chức thực hiện đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ, đúng quy định.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chú trọng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí cán bộ. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác quản lý cán bộ, đảng viên.

- Xây dựng vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị gắn với thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện quản lý biên chế của hệ thống chính trị theo quy định. Triển khai công tác đánh giá định kỳ hàng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của xã bảo đảm dân chủ, công khai, công tâm, khách quan, theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; thực hiện tốt cơ chế khuyến khích và bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

1.4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Triển khai hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy xã.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm. Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát chuyển từ "bị động" sang "chủ động"; chú trọng giám sát thường xuyên, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát chuyên đề; việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đối với: cấp ủy viên cùng cấp và đảng viên là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đơn vị; những lĩnh vực, địa bàn nhạy cảm; việc chấp hành Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, đạo đức công vụ; việc tổ chức thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; các chương trình, dự án quan trọng về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số....Chú trọng công tác tự kiểm tra, tự giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng để phòng ngừa, phát hiện vi phạm từ sớm, từ xa.

1.5. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

- Rà soát việc sắp xếp, sử dụng tài sản công, công tác quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản...

- Đẩy mạnh tuyên truyền về văn hóa liêm chính; xây dựng văn hóa tiết kiệm, không tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập của cán bộ.

- Tập trung giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo; nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; chủ động nắm chắc tình hình, không để hình thành các “điểm nóng” về an ninh trật tự, khiếu kiện đông người, vượt cấp. Đồng thời, kịp thời xử lý các tin báo, tố giác tội phạm theo đúng quy định của pháp luật.

1.6. Vận hành hiệu quả chính quyền địa phương 2 cấp

1.6.1. Về hoạt động của Hội đồng nhân dân

- Chuẩn bị và tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; nâng cao chất lượng, năng lực hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân xã, nhất là đại biểu hoạt động chuyên trách.

- Nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, bảo đảm chuẩn bị nội dung chặt chẽ, tổ chức điều hành khoa học, phát huy vai trò, trách nhiệm của đại biểu trong thảo luận và quyết nghị các vấn đề quan trọng. Thông qua các kỳ họp, kịp thời ban hành các nghị quyết phù hợp với thực tiễn, tạo cơ chế, chính sách khơi thông các nguồn lực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và nâng cao đời sống Nhân dân.

- Tổ chức tốt các hoạt động giám sát, qua đó kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khắc phục những khó khăn, hạn chế trong quản lý nhà nước; đổi mới hoạt động chất vấn, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân của đại biểu Hội đồng nhân dân; tăng cường

ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của Hội đồng nhân dân xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

1.6.2. Hoàn thiện cơ chế vận hành, đổi mới mạnh mẽ phương thức điều hành của Ủy ban nhân dân

- Nâng cao năng lực quản lý của chính quyền các cấp, năng lực quản trị địa phương; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, minh bạch, hiệu lực, hiệu quả theo hướng kiến tạo phát triển.

- Đổi mới công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống quy định pháp luật của địa phương, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tháo gỡ vướng mắc, khó khăn, tạo động lực phát triển.

- Xây dựng cơ chế tài chính ngân sách linh hoạt, nhất là đầu tư phát triển theo ngành, lĩnh vực, địa bàn.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, giải quyết thỏa đáng đề xuất, kiến nghị chính đáng, hợp pháp của người dân và doanh nghiệp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh để duy trì mục tiêu tăng trưởng hai con số; phấn đấu đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người ít nhất đạt mức bình quân chung của cả nước¹.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ gắn với kiểm tra, đánh giá, sàng lọc cán bộ, nâng cao năng lực vận hành chính quyền địa phương 2 cấp; triển khai sâu rộng, hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số”.

1.7. Về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng

- Thúc đẩy mạnh mẽ các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, tăng cường đổi mới sáng tạo để tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng; chú trọng tham gia xây dựng nông thôn mới hiện đại, đô thị văn minh; hình thành các mô hình "tự quản - tự chủ - tự giám sát" ở cộng đồng dân cư, gắn kết chặt chẽ giữa chính quyền và Nhân dân, thực hành phát huy dân chủ tại cơ sở.

- Tích cực tham gia xây dựng đảng, xây dựng chính quyền, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; triển khai chủ trương cơ cấu lại các hội quần chúng, các tổ chức xã hội hoạt động theo nguyên tắc tự lập, tự quản, tự chủ, tự chịu trách

¹ Theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030: đến năm 2030 thu nhập bình quân trên đầu người đạt 120 triệu đồng/năm; tốc độ tăng trưởng đạt 11% trở lên,...

nhệm, thật sự xuất phát từ nhu cầu của hội viên, đoàn viên; chính quyền chuyển từ hỗ trợ duy trì hoạt động bộ máy và biên chế sang đặt hàng theo mục tiêu.

2. Phát triển kinh tế, khoa học công nghệ, bảo vệ môi trường

2.1. Quy hoạch lại không gian phát triển; đổi mới tư duy, tầm nhìn phát triển đô thị

- Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng Ninh Bình trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trước năm 2030. Trong đó, tập trung thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Xuân Hưng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết số 14-NQ/ĐU ngày 31/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 của xã Xuân Hưng;... Hoàn thành lập quy hoạch chung đô thị Xuân Hưng và các quy hoạch có liên quan đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khả thi.

- Phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị thông minh, hiện đại, tổ chức lại dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

2.2. Thúc đẩy phát triển công nghiệp hiện đại, thông minh

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư phát triển CN, TM, DV, nhất là đầu tư xây dựng hạ tầng các CCN để phát triển sản xuất công nghiệp trên địa bàn, hướng vào các ngành công nghệ cao, hiện đại thân thiện với môi trường, tạo ra giá trị gia tăng cao, nguồn thu lớn cho ngân sách. Hỗ trợ tạo điều kiện cho các nhà đầu tư triển khai thủ tục xây dựng hạ tầng để thu hút đầu tư sản xuất kinh doanh vào các CCN Xuân Vinh (55ha), CCN Nam Điền (50 ha), KCN Xuân Hưng (150 ha)².

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 70-NQ/TW của Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Tập trung thu hút đầu tư các dự án lớn, công nghệ hiện đại, sản phẩm có giá trị gia tăng cao và đóng góp lớn cho ngân sách Nhà nước.

2.3. Đẩy nhanh phát triển dịch vụ chất lượng cao

- Phát triển hệ thống thương mại - dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại, kết hợp hài hòa với việc chỉnh trang, nâng cấp mạng lưới chợ truyền thống để phù hợp với nhu cầu tiêu dùng và bản sắc địa phương. Tập trung thu hút đầu tư trung tâm thương mại dịch vụ, siêu thị và cửa hàng tiện ích. Ưu tiên bố trí quỹ đất và hoàn thiện hạ tầng thương mại theo quy hoạch. Khuyến khích chuyển đổi số mạnh mẽ, tạo hành lang pháp lý và hạ tầng kỹ thuật thuận lợi để thúc đẩy thương mại điện tử; đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư phát triển các dịch vụ hậu cần phục vụ sản xuất công nghiệp, phát huy vai trò động lực của kinh tế tư nhân theo tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của

² Là một trong ba khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030.

Bộ Chính trị và Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 79-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước.

2.4. Tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới

- Chuyển dịch mạnh mẽ cơ cấu ngành nông nghiệp sang mô hình sinh thái, thông minh và tuần hoàn; lấy việc chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu làm nền tảng phát triển bền vững. Trọng tâm là hình thành các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, phát triển mô hình nông nghiệp đa giá trị, kết hợp hài hòa giữa sản xuất với du lịch sinh thái, bảo tồn cảnh quan và văn hóa bản địa để xây dựng thương hiệu nông sản.

- Tiếp tục xây dựng nông thôn mới hiện đại gắn với giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử đặc sắc của vùng đồng bằng sông Hồng, nâng cao mức sống và chất lượng sống cư dân nông thôn.

2.5. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

- Tập trung đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực khoa học - công nghệ, trong đó, ưu tiên nguồn lực cho các lĩnh vực trọng điểm, tạo đột phá về chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh tiếp thu, chuyển giao công nghệ để nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất. Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Phát triển đồng bộ hạ tầng khoa học và công nghệ và công nghệ thông tin. Thực hiện chuyển đổi số toàn diện trên 3 trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, gắn liền với xây dựng đô thị thông minh, đảm bảo an toàn thông tin mạng và phát triển nhân lực số. Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ của các đơn vị thông tin - truyền thông³.

- Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số, ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ số trong các ngành, lĩnh vực, tạo ra mô hình kinh doanh mới; đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên các lĩnh vực, đưa hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành của tổ chức, cơ quan Đảng, Nhà nước lên môi trường số; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tiện ích số thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

2.6. Khai thác, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên đất đai, khoáng sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 17-NQ/ĐU ngày 11/02/2026

³ Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công; Ban công tác 35...

của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý đất đai trên địa bàn xã giai đoạn 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Làm tốt công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai; chủ động xây dựng, triển khai các phương án ứng phó kịp thời, hiệu quả, gắn với nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo và chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết. Đồng thời, tăng cường các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần bảo vệ sản xuất, ổn định đời sống Nhân dân.

3. Phát triển văn hóa, xã hội, con người

3.1. Thực hiện các chính sách xã hội

- Thực hiện hiệu quả chủ trương “Đầu tư cho an sinh, phúc lợi xã hội đi trước một bước so với phát triển kinh tế” gắn với các mục tiêu, tiêu chí phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc về xã hội, nhất là đảm bảo người dân được tiếp cận đầy đủ, công bằng các dịch vụ xã hội cơ bản, việc làm và thu nhập.

- Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách và huy động nguồn lực xã hội hóa chăm lo cho người có công, người cao tuổi và các đối tượng bảo trợ xã hội. Tổ chức triển khai các hoạt động hỗ trợ thường xuyên và đột xuất đối với nhóm yếu thế, người nghèo, người khuyết tật, người cao tuổi, trẻ em, phụ nữ và lao động nhập cư. Thúc đẩy thị trường lao động phát triển lành mạnh gắn với quản lý hiệu quả hoạt động tuyển dụng và sử dụng nhân lực trên địa bàn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động và triển khai tốt các chính sách hỗ trợ cho cả hai phía: doanh nghiệp và người lao động; gắn với triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3.2. Về lĩnh vực giáo dục, y tế

3.2.1. Hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

- Tạo bước chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng giáo dục và đào tạo; quán triệt và triển khai hiệu quả Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới trường lớp theo hướng tinh gọn, chuẩn hóa và hiện đại hóa. Tập trung xây dựng trường trọng điểm về chất lượng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thu hút tối đa các nguồn vốn ngoài ngân sách để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại và phát triển đội ngũ nhà giáo.

3.2.2. Bảo đảm nền y tế công bằng, bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân

- Triển khai công tác y tế trên địa bàn xã theo hướng hiện đại, đồng bộ và bền vững, góp phần nâng cao thể chất, tinh thần, tầm vóc và chất lượng cuộc sống của Nhân dân trong xã theo Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chiến lược phát triển y tế tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung nguồn lực đầu tư, nâng cấp và hiện đại hóa trang thiết bị cho trạm y tế xã, củng cố và nâng cao năng lực mạng lưới y tế cơ sở, y tế dự phòng; đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác dân số, chăm sóc trẻ em và an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Khuyến khích mạnh mẽ sự tham gia của khu vực tư nhân, thu hút đầu tư xây dựng bệnh viện, phòng khám chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong công tác y tế.

3.3. Về phát triển văn hóa

- Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam. Xây dựng và phát triển toàn diện văn hóa, con người Xuân Hưng phù hợp với xu thế thời đại; trọng tâm là kiến tạo môi trường văn hóa lành mạnh trong mọi lĩnh vực đời sống; đẩy mạnh phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với duy trì các hoạt động thể thao, giải trí nhằm nâng cao đời sống tinh thần và tạo động lực để Nhân dân tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung ưu tiên nguồn lực bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng có giá trị về kiến trúc, tâm linh đặc sắc⁴; khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao theo hướng liên kết dịch vụ; chú trọng quy hoạch các không gian văn hóa mang đậm bản sắc các dân tộc; phát huy các loại hình nghệ thuật dân tộc⁵, tôn tạo các di tích, di sản trên địa bàn...

- Phát triển thể dục - thể thao, nâng cao sức khỏe, thể lực và chất lượng sống của Nhân dân một cách toàn diện, kết hợp việc mở rộng và nâng cao chất lượng phong trào thể thao quần chúng với tập trung phát triển thể thao thành tích cao theo hướng chuyên nghiệp, nhất là ở các môn xã có thế mạnh.

- Phát triển hệ thống thông tin cơ sở theo hướng chuyển đổi số hiện đại nhằm thông tin kịp thời, quảng bá hình ảnh xã Xuân Hưng, tạo sự đồng thuận xã hội và thu hút nguồn lực đầu tư phát triển.

4. Công tác quốc phòng, an ninh

4.1. Về thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - quân sự địa phương

⁴ Đền - Chùa Tự Lạc (Thái An) – nơi thành lập Chi bộ Cộng sản đầu tiên của 03 huyện phía Đông Nam tỉnh Nam Định cũ, là “địa chỉ đỏ” giáo dục truyền thống cách mạng; Tiểu vương cung thánh đường Phú Nhai.

⁵ Nghệ thuật Châu văn; Nghi thức hầu đồng...

- Triển khai tốt nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, chủ động đấu tranh phòng chống có hiệu quả âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

- Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; có chất lượng, số lượng hợp lý, nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; đảm bảo vững chắc an ninh, chủ động, ứng phó kịp thời với các tình huống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; củng cố lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên.

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ tuyển quân, tuyển sinh quân sự, giáo dục quốc phòng, an ninh và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

4.2. Về nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

- Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh xây dựng lực lượng Công an nhân dân tinh, gọn, mạnh, bám sát cơ sở, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại. Phòng, chống tội phạm nhất là tội phạm có tổ chức, tội phạm kinh tế, tham nhũng, tội phạm sử dụng công nghệ cao, tội phạm môi trường, tội phạm ma túy; kịp thời giải quyết những vấn đề phức tạp về trật tự, an toàn xã hội ngay từ cơ sở.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự gắn với đẩy mạnh toàn diện công tác cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

(Có Phụ lục các nhiệm vụ, đề án, dự án, công trình quan trọng lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy đảng trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa, triển khai thực hiện các nhiệm vụ đề ra tại Chương trình hành động đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; nghiên cứu, rà soát các giải pháp huy động nguồn lực để triển khai thực hiện kịp thời các nhiệm vụ đề ra, phấn đấu hoàn thành thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình hành động; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

3. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy chủ trì, phối hợp với Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã theo định kỳ hàng năm. Văn phòng

Đảng ủy cập nhật tiến độ triển khai các nhiệm vụ trong Chương trình hành động trên nền tảng số để kịp thời thông tin, phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy quyết định việc điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể trong Chương trình hành động để phù hợp với điều kiện tình hình thực tiễn, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị của xã./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy, *(để báo cáo)*
- Ban Tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy, Văn phòng tỉnh ủy, *(để báo cáo)*
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các chi bộ cơ sở, chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Trần Văn Vy